

Số: 19/2021/QĐ-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Bà Trần Thị Hải Yến.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 04 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn giữa:

Các bên yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án là:

- Anh LQH; nơi cư trú: Số 25/80 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.
- Chị NTN; nơi cư trú: Số 25/80 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Anh LQH; nơi cư trú: Số 25/80 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng và chị NTN; nơi cư trú: Số 25/80 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.
2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh LQH và chị NTN xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2006, nhưng đến ngày 26 tháng 7 năm 2007 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 109. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm tính cách, nên anh LQH và chị NTN thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh LQH và chị NTN có hai con chung là C, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2007 và D, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2014. Ly hôn, anh LQH và chị NTN thỏa thuận, LQH là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung C, chị NTN là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung D, cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh LQH và chị NTN tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về việc chia tài sản: Anh LQH và chị NTN tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

**5.** Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Các bên;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường A, quận B;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hải Yến**